

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDDĐT-NVDH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2023

V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục trung học năm học 2023-2024

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Các trường trung học, các trung tâm trực thuộc.

Thực hiện công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023; Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018); Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, đối với lớp 6, 7, 8, 10, 11; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp 9, và 12; bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng

phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Các cơ sở giáo dục (CSGD) xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó linh hoạt bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Dạy và học ngoại ngữ

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1598/KH-UBND ngày 19/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2018-2025 và Kế hoạch số 513/KH-SGDĐT ngày 14/3/2023 của Sở GDĐT về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 theo Đề án dạy và học Ngoại ngữ; đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế; bồi dưỡng năng lực xây dựng ma trận đặc tả, ra đề kiểm tra định kỳ môn tiếng Anh; tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học đối với môn tiếng Anh nhằm đạt các mục tiêu của môn học, ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức dạy học bằng nền tảng hỗ trợ trực tuyến; nâng cao năng lực khai thác thiết bị phòng học ngoại ngữ (nếu có); đẩy mạnh truyền thông, hợp tác quốc tế và xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào học ngoại ngữ; tổ chức các hoạt động nhằm phát triển môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh và cán bộ giáo viên trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại công văn số 3486/SGDĐT-NVDH ngày 23/10/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh; Bồi dưỡng năng lực sư phạm và năng lực ngoại ngữ theo Đề án cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh đáp ứng yêu cầu dạy học theo CTGDPT 2018

c) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với

thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

d) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

đ) Đối với việc tổ chức dạy học các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp Trung học phổ thông: Khuyến khích các nhà trường tổ chức riêng các lớp học theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn cho học sinh, phụ huynh và cho học sinh đăng kí, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh, đảm bảo công khai, minh bạch.

e) Đối với các môn chuyên trong trường trung học phổ thông chuyên, thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông.

1.2. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006

Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn của Bộ GDĐT số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 2084/SGDĐT-NVDH ngày 28/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên và kế hoạch dạy học các môn học (kế hoạch bài học), hoạt động giáo dục thực hiện như đối với Chương trình GDPT 2018. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý bổ trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo CT GDPT 2018.

Đối với các trường đang thực hiện Mô hình trường học mới lớp 9 tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1571/SGDĐT-GDTrH, ngày 18/8/2015 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình trường học mới Việt Nam cấp THCS từ năm học 2015-2016; Công văn số 1577/SGDĐT-GDTrH, ngày 21/9/2015 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; Công văn 669/SGDĐT-GDTrH ngày 13/4/2016 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn bổ sung một số quy định về đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; Công văn 1624/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2017 của Sở GDĐT về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới và xây dựng kế hoạch thực hiện cho những năm tiếp theo; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới. Xây dựng các loại kế hoạch giáo dục thực hiện như đối với Chương trình GDPT 2018.

1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng

và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

1.5. Đối với các trường vùng dân tộc thiểu số (nhất là các trường nội trú, bán trú) có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và tổ chức dạy học các môn học tiếng dân tộc thiểu số khi có đủ điều kiện theo quy định.

1.6. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ sở giáo dục tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học (ít nhất mỗi tháng 01 lần/ 1 tổ chuyên môn), tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài

dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông và công văn số 2579/SGDĐT-NVDH ngày 19/10/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn một số nội dung về dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn cấp trung học, từ năm học 2022-2023.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông 2018; đối với Chương trình giáo dục phổ thông 2006, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, áp dụng cho cả đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tiến hành xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số theo lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (năm học 2023-2024 tập trung xây dựng và hoàn thiện ngân hàng đề kiểm tra cho lớp 6, 7 và 10, bắt đầu xây dựng cho lớp 8 và 11). Tổ chức kiểm tra, đánh giá chung cho toàn trường; xây dựng ma trận đặc tả sử dụng chung cho toàn huyện/thành phố, đối với các bài kiểm tra định kỳ. Quy trình tổ chức kiểm tra, đánh giá phải

bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực trong kiểm tra, đánh giá. Đề cương ôn tập (nếu có) phải bao quát nội dung, chương trình đã học, tránh việc cho trước vài câu hỏi/ dạng bài tập cho học sinh học như là đề cương ôn tập trước mỗi kỳ kiểm tra. Hướng dẫn học sinh ôn tập dựa trên các yêu cầu cần đạt của môn học; đổi mới cách hỏi, tránh tình trạng học thuộc lòng để trả lời. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10 và lớp 11; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với lớp 9 và lớp 12. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện (về ngày, tháng, địa điểm, các số liệu,...) một cách máy móc.

c) Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học phổ thông được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh* thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

d) Đối với học sinh chuyên đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT, công văn số 222/SGDĐT-NVDH ngày 13/02/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn chuyên đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp THPT. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh*, tại cột *Ghi chú* của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi vào Học bạ tại ô “*Kết quả học tập, rèn luyện trong hè*”

e) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12. (Thực hiện theo công văn số 954 /SGDĐT-NVDH ngày 8/5/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn kiểm tra, đánh giá lại theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT).

f) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học

sinh.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

5. Tham gia và tổ chức các kì thi, cuộc thi các cấp

Chuẩn bị tốt cho việc tham gia kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông tại địa phương và các kì thi, cuộc thi các cấp, đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Bộ GDĐT (có văn bản hướng dẫn riêng). Kịp thời ghi nhận, biểu dương, khen thưởng thích đáng cho cán bộ, giáo viên, học sinh có thành tích trong các cuộc thi, hội thi.

II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

a) Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đầu tư xây dựng mỗi địa phương có ít nhất 01 trường THCS chất lượng cao theo chỉ đạo của Tỉnh ủy.

b) Tiếp tục phát huy kết quả thực hiện Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010-2020; đổi mới mô hình tổ chức và quản lí hoạt động giáo dục của trường trung học phổ thông chuyên đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

b) Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lí phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu

trên hệ thống; đăng kí với Sở GDĐT thời điểm kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo từng mức độ quy định trước ngày 30/11/2023.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng GDĐT; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

c) Tiếp tục phát triển và khai thác kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

d) Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Phát huy vai trò của tổ chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, tổ chức lựa chọn đúng quy trình, dân chủ, hiệu quả; lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Tham gia tập huấn với các Nhà xuất bản về sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

3. Triển khai kịp thời công tác phòng chống các loại dịch bệnh truyền nhiễm trong trường học, kịp thời phát hiện trường hợp mắc bệnh để có phương án xử lý, đảm bảo trường học an toàn.

IV. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trung học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT (đối với trung học cơ sở) và Sở GDĐT (đối với trung học phổ thông). Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục. Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn trực tiếp đến các cơ sở giáo dục của lực lượng cốt cán Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

3. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu đầy đủ, kịp thời, chính xác lên cơ sở dữ liệu

ngành; khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó xử lý nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; công tác quản lý các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với chính quyền địa phương có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Các cơ sở giáo dục tư thục đẩy mạnh xây dựng phát triển liên kết giáo dục với nước ngoài thực hiện chương trình tích hợp theo quy định.

7. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Chủ động cung cấp thông tin về tình hình thực hiện nhiệm vụ để tạo sự đồng thuận, chia sẻ, ủng hộ.

VI. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định. Chấn chỉnh công tác thi đua theo hướng công khai, dân chủ, thực chất.

2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc. Lấy chất lượng, hiệu

quả công việc làm thước đo để đánh giá.

3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn tại Công văn này, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (Phòng Nghiệp vụ dạy và học, Bộ phận Giáo dục Trung học, điện thoại 3921607 hoặc email phonggdtrh.soninhthuan@moet.edu.vn) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (Thực hiện);
- Vụ GDTrH-Bộ GDĐT (Báo cáo);
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- Ban VHXH HỖND tỉnh (Báo cáo);
- GD và các Phó GD Sở;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Chuyên viên bộ phận GDTrH;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, NVDH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Anh Linh

PHỤ LỤC 1
MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA GIÁO DỤC TRUNG HỌC TRONG
NĂM HỌC 2023-2024

(Đính kèm công văn số: /SGDDĐT- NVDH, ngày /8/2023 của Sở GDĐT)

Tháng/ năm	Nội dung	Thực hiện	Địa điểm
Tháng 8/2023	1. Công tác chuẩn bị cho năm học.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường trung học.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường trung học
	2. Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 của GDTrH.	- Sở GDĐT.	- Sở GDĐT.
	3. Triển khai một số lớp tập huấn theo kế hoạch 1513/KH-SGDĐT ngày 10/7/2023 về kế hoạch Bồi dưỡng GV, CBQL ngành GDĐT hè 2023.	- Sở GDĐT.	- Sở GDĐT.
	4. Ban hành các văn bản hướng dẫn chuyên môn, cuộc thi, Hội thi diễn ra trong năm học	- Sở GDĐT.	- Sở GDĐT.
Tháng 9/2023	1. Tham mưu các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các hoạt động giáo dục năm học 2023-2024.	- Sở GDĐT.	- Sở GDĐT.
	2. Tiếp tục triển khai một số lớp tập huấn theo 1513/KH-SGDĐT ngày 10/7/2023 về kế hoạch Bồi dưỡng GV, CBQL ngành GDĐT hè 2023 (nếu có).	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường trung học.	- Sở GDĐT.
	3. Phối hợp với trường Đại học Nha Trang tiếp tục hướng dẫn các dự án đã đạt giải cuộc thi KHKT cấp tỉnh năm học 2022 - 2023 tiếp tục phát triển các ý tưởng cho năm học 2023 - 2024 và chuẩn bị cho cuộc thi KHKT năm học 2023 - 2024.	- Sở, Phòng NVDH; - Trường trung học.	- Sở GDĐT; Trường ĐH Nha Trang; Trường THPT.
	4. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ GDTrH; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp,...	- Sở GDĐT; Phòng GDĐT; - Trường THCS, THPT.	- Trường THPT; - Trường THCS.
	5. Tổ chức kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ công tác chuyên môn đầu năm học.		
	6. Hội thảo, tập huấn phân tích đánh giá chất lượng dạy học các môn thi tuyển sinh	- Sở GDĐT; Phòng GDĐT;	- Sở GDĐT; Phòng GDĐT;

Tháng/ năm	Nội dung	Thực hiện	Địa điểm
	vào lớp 10 THPT.	- Trường THCS.	- Trường THCS.
	7. Hội thảo, tập huấn phân tích đánh giá chất lượng dạy học các môn thi Tốt nghiệp THPT thông qua kết quả thi năm 2023.	- Sở GDĐT. - Trường THPT.	- Sở GDĐT. - Trường THPT.
	8. <i>Ban hành</i> Kế hoạch tổ chức Cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) cấp TH, THCS, THPT năm học 2023-2024.	- Sở; Phòng GDĐT; - Trường trung học.	- Sở; Phòng GDĐT; - Trường trung học.
	9. Kiểm tra, công nhận Thư viện đạt chuẩn thư viện trường phổ thông.	- Sở GDĐT.	- Trường THPT, Trung tâm.
	10. <i>Ban hành</i> Kế hoạch Tổ chức Cuộc thi Em yêu Lịch sử Việt Nam lần thứ 2 dành cho tất cả học sinh.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường trực thuộc	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường trực thuộc.
Tháng 10/2023	1. <i>Ban hành</i> Kế hoạch Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp THPT (lần thứ 1 - Theo Thông tư 22).	- Phòng GDĐT; - Trường trực thuộc.	- Phòng GDĐT; - Trường trực thuộc.
	2. <i>Ban hành</i> Kế hoạch Tổ chức Hội thi giáo viên làm TPT Đội giỏi cấp tỉnh lần 3.	- Sở GDĐT.	- Sở GDĐT.
	3. Phòng GDĐT, trường trực thuộc báo cáo triển khai nhiệm vụ đầu năm học, gửi kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học về Sở.	- Phòng GDĐT; - Trường trực thuộc.	- Phòng GDĐT; - Trường trực thuộc.
	4. Thi chọn đội tuyển HSG tỉnh cấp THPT dự thi HSG QG năm học 2023 -2024.	- Sở GDĐT; - Trường THPT.	- Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.
	5. <i>Tổ chức</i> Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2023-2024 (vòng 1) - <i>Cuộc thi ý tưởng</i> .	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, trung tâm.	- Sở GDĐT.
Tháng 11/2023	1. Huyện/TP kiểm tra kết quả PCGD của xã, phường, thị trấn và trình BCĐ tỉnh kiểm tra kết quả PCGD năm 2023.	- Phòng GDĐT; - Trường THCS.	- Phòng GDĐT; - Trường THCS.
	2. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ GDTrH; kiểm tra việc trang bị và khai thác sử dụng thiết bị dạy học cấp THCS, THPT; Kiểm tra việc tổ chức dạy thêm, học thêm.	- Sở GDĐT; Phòng GDĐT. - Trường trung học.	- Trường trung học.
	3. <i>Tổ chức</i> Cuộc thi Em yêu Lịch sử Việt Nam lần thứ 2 dành cho tất cả học sinh.	- Sở GDĐT; - Trường trực thuộc	- Sở GDĐT; - Trường trực thuộc.
	4. Bồi dưỡng đội tuyển dự thi HSG cấp Quốc gia 2023-2024	- Sở GDĐT; Trường THPT chuyên LQĐ.	- Trường trung học.

Tháng/ năm	Nội dung	Thực hiện	Địa điểm
		- Trường trung học.	
Tháng 12/2023	1. <i>Tổ chức</i> Hội thi “ATGT cho nụ cười ngày mai”.	- Sở GDĐT; - Trường THCS, THPT, Trung tâm.	- Trường THCS, THPT, Trung tâm.
	2. Thường trực BCD tỉnh kiểm tra kết quả PCGD huyện/TP và trình UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC năm 2023.	- TT BCD tỉnh; - Sở, Phòng GDĐT; - Trường THCS.	- Sở GDĐT; - Phòng GDĐT.
Tháng 01/2024	1. <i>Tổ chức</i> Hội thi Giáo viên THPT dạy giỏi cấp tỉnh (lần 1 - Theo Thông tư 22): <i>Vòng thi 1, trình bày biện pháp nâng cao chất lượng công tác giảng dạy.</i>	- Sở GDĐT.	- Sở GDĐT.
	2. Sơ kết và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2023-2024.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, trung tâm.	- Trường trung học; - Trung tâm.
	3. Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2023-2024 (<i>Vòng thi sản phẩm</i>).	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, trung tâm.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, trung tâm.
Tháng 02/2024	1. Bồi dưỡng học sinh tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học năm học 2023-2024.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, trung tâm	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, trung tâm.
	2. <i>Tổ chức</i> Hội thi Giáo viên THPT dạy giỏi cấp tỉnh (lần 1 - Theo Thông tư 22): <i>Vòng thi 2, Thực hành tiết dạy.</i>	- Sở GDĐT; - Trường THCS.	- Trường THCS.
	3. Đại hội Điền kinh học sinh phổ thông lần thứ 15 năm 2024 (dự kiến) tháng 3.	- Sở; Phòng GDĐT; - Trường trung học.	- Sở; Phòng GDĐT; - Trường trung học.
Tháng 3/2024	1. Thi chọn học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh lớp 9 THCS và lớp 12 THPT năm học 2023-2024.	- Sở; Phòng GDĐT; - Trường trung học.	- Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn
	2. Tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học năm học 2023-2024.	- Sở GDĐT; - Trường trung học, trung tâm.	- Theo TB của Bộ GDĐT
	3. Cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) cấp TH, THCS, THPT (Cấp Tỉnh).	- Sở; Phòng GDĐT; - Trường trung học.	- Sở; Phòng GDĐT; - Trường trung học.
Tháng	1. <i>Tổ chức</i> Hội thi GV làm TPT Đội giỏi cấp tỉnh lần 3.	- Sở GDĐT; Phòng GDĐT. - Trường THCS.	- Trường THCS.

Tháng/ năm	Nội dung	Thực hiện	Địa điểm
4/2024	2. Kiểm tra công tác chuẩn bị thi TN THPT năm 2024.	- Sở GDĐT; - Trường THPT, trung tâm.	- Trường THPT, trung tâm.
Tháng 5/2024	1. Tiếp tục kiểm tra công tác chuẩn bị thi TN THPT năm 2024.	- Sở GDĐT; - Trường THPT, trung tâm.	- Trường THPT, trung tâm.
	2. Xét tốt nghiệp THCS; Thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường trung học.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường trung học.
	3. Tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, trung tâm.	- Trường trung học; - Trung tâm.
Tháng 6, 7 và 8 / 2024	1. Tổ chức tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 năm học 2024-2025.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường trung học.	- Sở, Phòng GDĐT; Trường trung học.
	2. Tổ chức thi Tốt nghiệp THPT năm 2024.	- Sở GDĐT; - Trường, trung tâm.	- Trường THPT; - Trung tâm.
	3. Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, chuyên môn hè 2024 (Thay đổi Chương trình, SGK lớp 9, 12;....).	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, Trung tâm.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, Trung tâm.
	4. Rà soát, sắp xếp, chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2024-2025.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, Trung tâm.	- Sở, Phòng GDĐT; - Trường, Trung tâm.
<ul style="list-style-type: none"> - Hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng trong năm học sẽ có công văn hướng dẫn cụ thể. - Các Cuộc thi, Hội thi cho giáo viên và học sinh sẽ có hướng dẫn riêng. - Các Hội thi, cuộc thi có thể thực hiện theo hình thức online,... tùy theo tình hình thực tế. 			

PHỤ LỤC 2

(Đính kèm công văn số: /SGDDT- NVDH, ngày /8/2023 của Sở GDĐT)

GỢI Ý KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

A. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KHGD NHÀ TRƯỜNG

1. Hiệu trưởng tổ chức thực hiện một số nội dung như sau:

- Căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học hằng năm của Sở GDĐT, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng khung thời gian thực hiện chương trình của từng môn học bắt buộc, môn học tự chọn, môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình giáo dục trung học.

- Tổ chức họp Hội đồng trường đánh giá những thuận lợi, khó khăn và những yếu tố đặc điểm của địa phương tác động đến việc thực hiện chương trình giáo dục trung học tại nhà trường; điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình của nhà trường; xác định các nội dung giáo dục, hình thức tổ chức phù hợp với môn học, hoạt động giáo dục để liên hệ với tổ chức, đơn vị, cá nhân, gia đình học sinh cùng phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục và tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn; xây dựng phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu chương trình giáo dục trung học (chương trình tổng thể và chương trình môn học); nội dung giáo dục địa phương; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp trung học; các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục trong năm học và kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của nhà trường đã ban hành; giao nhiệm vụ giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong năm học.

- Tổng hợp kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từ các tổ bộ môn; xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chức lấy ý kiến các thành phần liên quan, hoàn thiện văn bản báo cáo Hội đồng trường theo quy định; ký ban hành kế hoạch giáo dục của nhà trường trước ngày 31 tháng 8 hàng năm để tổ chuyên môn, giáo viên và các tổ chức cá nhân có liên quan làm căn cứ tổ chức thực hiện.

- Báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định, tổ chức tuyên truyền rộng rãi, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và bổ sung điều chỉnh kế hoạch giáo dục của nhà trường trong quá trình thực hiện.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nhà trường tham khảo nội dung phần B dưới đây để xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế, thuận lợi cho quá trình thực hiện và đảm bảo khoa học, hiệu quả.

B. KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

(Các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học do UBND tỉnh quyết định và ban hành; các văn bản pháp lý liên quan...)

II. Đặc điểm, điều kiện thực hiện chương trình năm học

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

2. Đặc điểm nhà trường

(Đặc điểm HS; đặc điểm đội ngũ CBQL, GV, nhân viên trong nhà trường; đặc điểm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường...)

III. Mục tiêu giáo dục năm học của nhà trường

1. Mục tiêu chung

(Dựa trên mục tiêu chung được quy định trong chương trình và đặc điểm, điều kiện thực tiễn nhà trường)

2. Các chỉ tiêu cụ thể

(Chỉ tiêu về số lượng, chất lượng đối với từng khối/ lớp/ HS/ GV; chỉ tiêu về số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện trong nhà trường)

IV. Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

1. Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 20... - 20....

a) Số tuần trong năm học: 35 tuần, từ ngày.....đến ngày.....; trong đó:

- Học kỳ I: Từ ngày.....đến ngày.....

+ Kiểm tra giữa kỳ 1: Từ tuần ... đến tuần ...

+ Kiểm tra cuối kỳ 1: Từ tuần ... đến tuần ...

- Học kỳ II: Từ ngày.....đến ngày...

+ Kiểm tra giữa kỳ 2: Từ tuần ... đến tuần ...

+ Kiểm tra cuối kỳ 2: Từ tuần ... đến tuần ...

b) Kế hoạch phân phối thời gian thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục năm học 20... - 20....

2. Kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục của khối/ lớp

- Kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục của các tổ chuyên môn theo khối lớp *(tham khảo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020) hoặc theo gợi ý các phụ lục 3, 4, 5.*

- Kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể, câu lạc bộ, (nếu có)

3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

V. Giải pháp thực hiện

(Nêu các giải pháp có liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả)

1. <Tên giải pháp>

<Nội dung>

2. <Tên giải pháp>

<Nội dung>

n. <Tên giải pháp>

VI. Tổ chức thực hiện

(Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định để giao nhiệm vụ cụ thể)

1. Hiệu trưởng

2. Phó Hiệu trưởng

3. Tổ Trưởng chuyên môn

4. Giáo viên

5. Nhân viên

Nơi nhận:

- ..

- ...

- Lưu:....

**PHÊ DUYỆT CỦA CHỦ TỊCH
HĐ TRƯỜNG**

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC 3**GỢI Ý****KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC VÀ GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN***(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-NVDH ngày /8/2023 của Sở GDĐT)*

TRƯỜNG: **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 TỔ: **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH DẠY HỌC VÀ GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN*(Năm học 20..... - 20.....)***I. Đặc điểm tình hình**

1. Số lớp:; **Số học sinh:**; **Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):**.....

2. Phân công giáo viên trong tổ

3. Thiết bị dạy học: *(Dành cho các môn/hoạt động giáo dục có phần thí nghiệm thực hành; Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học theo từng bài cụ thể)*

TT	Tiết PPCT	Bài/Chủ đề	Thiết bị/Học liệu sử dụng	Ghi chú
....				
....				

*(Bảng này làm theo từng khối lớp và từng môn)***II. Kế hoạch dạy học****1. Phân phối chương trình lớp**

STT	Bài học/Chủ đề (1)	Tiết PPCT (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hướng dẫn thực hiện (4)
1				
2				
3				
...				

(Bảng này làm cho từng môn/ từng khối lớp)

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông - Nếu có)

STT	Chuyên đề (1)	Tiết PPCT (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hướng dẫn thực hiện (4)
1				
2				
...				

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục, bao gồm cả các chủ đề STEM.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt.

(4) Nêu tóm tắt các hình thức, phương pháp thực hiện, đồ dùng dạy học và điều chỉnh nội dung dạy học của bài học/ chủ đề; phối hợp thực hiện (nếu có),...

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Hình thức (3)
Giữa Học kỳ 1			
Cuối Học kỳ 1			
Giữa Học kỳ 2			
Cuối Học kỳ 2			

(1) Tiết PPCT, tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(3) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

4. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (Nếu có)

4.1. Hoạt động giáo dục dành cho khối lớp.....

4.2. Hoạt động giáo dục dành cho khối lớp.....

Trong mỗi hoạt động giáo dục của từng khối lớp, cần xác định các nội dung sau đây:

(1) Tên chủ đề tham quan, cắm trại, sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ, hoạt động phục vụ cộng đồng.

(2) Yêu cầu (mức độ) cần đạt của hoạt động giáo dục đối với các đối tượng tham gia.

- (3) Số tiết được sử dụng để thực hiện hoạt động.
- (4) Thời điểm thực hiện hoạt động (tuần/tháng/năm).
- (5) Địa điểm tổ chức hoạt động (phòng thí nghiệm, thực hành, phòng đa năng, sân chơi, bãi tập, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản, tại thực địa...).
- (6) Đơn vị, cá nhân chủ trì tổ chức hoạt động.
- (7) Đơn vị, cá nhân phối hợp tổ chức hoạt động.
- (8) Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu...

(Mỗi lớp có thể có nhiều hoạt động giáo dục trong 1 năm học)

III. Các nội dung khác (liệt kê tất cả các nhiệm vụ được giao cho tổ chuyên môn nhưng chưa được nhắc ở các mục phía trên, ví dụ: sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, hướng dẫn học sinh tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, được phân công giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp, ...)

.....

.....

.....

.....

.....

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 20...
HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 4**GỢI Ý KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN***(Kèm theo Công văn số /SGDDT-NVDH ngày /8/2023 của Sở GDĐT)***TRƯỜNG:** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TỔ:** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Họ và tên giáo viên:**

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC*(Năm học 20..... - 20.....)***I. Kế hoạch dạy học****1. Nhiệm vụ được phân công****2. Phân phối chương trình lớp**

STT	Bài học/Chủ đề (1)	Tiết PPCT (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hướng dẫn thực hiện (4)
1				
2				
...				

3. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông - nếu có)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hướng dẫn thực hiện (4)
1				
2				
...				

(1) Tên bài học/chủ đề/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục, bao gồm cả các chủ đề dạy học STEM.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài dạy/chủ đề/ chuyên đề.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu (mức độ) cần đạt theo quy định hiện hành và năng lực học sinh (nếu có).

(4) Nêu tóm tắt các hình thức, phương pháp thực hiện, thiết bị dạy học/ đồ dùng dạy học và điều chỉnh nội dung dạy học của bài học/ chủ đề; phối hợp thực hiện (nếu có),...

II. Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công (nếu có): (*Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục; Chủ nhiệm câu lạc bộ,...*)

.....

.....

.....

.....

.....

TỔ TRƯỞNG
(*Ký và ghi rõ họ tên*)

... ngày tháng năm 20
GIÁO VIÊN
(*Ký và ghi rõ họ tên*)

PHỤ LỤC 5

GỢI Ý KHUNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-NVDH ngày 8/2023 của Sở GDĐT)

Môn học/Hoạt động giáo dục:; lớp:.....; Giáo viên:.....

TÊN BÀI DẠY/CHỦ ĐỀ/CHUYÊN ĐỀ:

Tiết PPCT:(Tổng số tiết)

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức: Nêu cụ thể nội dung kiến thức học sinh cần học trong bài theo yêu cầu cần đạt của nội dung giáo dục/chủ đề tương ứng trong chương trình môn học/hoạt động giáo dục.

2. Về năng lực: Nêu cụ thể yêu cầu học sinh **làm được gì** (biểu hiện cụ thể của năng lực chung và năng lực đặc thù môn học cần phát triển) trong hoạt động học để **chiếm lĩnh** và **vận dụng** kiến thức theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học/hoạt động giáo dục.

3. Về phẩm chất: Nêu cụ thể yêu cầu về hành vi, thái độ (biểu hiện cụ thể của phẩm chất cần phát triển gắn với nội dung bài dạy) của học sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

Nêu cụ thể các thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng trong bài dạy để tổ chức cho học sinh hoạt động nhằm đạt được mục tiêu, yêu cầu của bài dạy (muốn hình thành phẩm chất, năng lực nào thì hoạt động học phải tương ứng và phù hợp).

III. Tiến trình dạy học (Nội dung cốt lõi)

1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/Mở đầu/ Khởi động (Ghi rõ tên thể hiện kết quả hoạt động)

Trình bày cụ thể các bước tổ chức hoạt động học cho học sinh từ chuyển giao nhiệm vụ, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ thông qua sản phẩm học tập.

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra từ Hoạt động 1 (Ghi rõ tên thể hiện kết quả hoạt động).

Trình bày cụ thể các bước tổ chức hoạt động học cho học sinh từ chuyển giao nhiệm vụ, theo dõi, hướng dẫn thực hiện các hoạt động học, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ thông qua sản phẩm học tập.

Hoạt động này có thể có nhiều hoạt động nhỏ theo số đơn vị kiến thức được hình thành cho học sinh.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

Nêu rõ cách thức giao nhiệm vụ cho học sinh; hướng dẫn hỗ trợ học sinh thực hiện; kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp báo cáo để trao đổi, chia sẻ và đánh giá vào các thời điểm phù hợp trong kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục của giáo viên.

Ghi chú:

1. Mỗi bài dạy/chủ đề/chuyên đề có thể được thực hiện trong nhiều tiết học, bảo đảm đủ thời gian dành cho mỗi hoạt động để học sinh thực hiện hiệu quả. Hệ thống câu hỏi, bài tập luyện tập cần bảo đảm yêu cầu tối thiểu về số lượng và đủ về thể loại theo yêu cầu phát triển các kĩ năng. Hoạt động vận dụng được thực hiện đối với những bài hoặc nhóm bài có nội dung phù hợp và chủ yếu được giao cho học sinh thực hiện ở ngoài lớp học.

2. Trong Kế hoạch bài dạy không cần nêu cụ thể lời nói của giáo viên, học sinh mà tập trung mô tả rõ hoạt động cụ thể của giáo viên: giáo viên giao nhiệm vụ/yêu cầu/quan sát/theo dõi/hướng dẫn/nhận xét/gợi ý/kiểm tra/đánh giá; học sinh thực hiện/đọc/nghe/nhìn/viết/trình bày/báo cáo/thí nghiệm/thực hành/.

3. Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học và được thiết kế trong Kế hoạch bài dạy thông qua các hình thức: hỏi - đáp, viết, thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập. Đối với mỗi hình thức, khi đánh giá bằng điểm số phải thông báo trước cho học sinh về các tiêu chí đánh giá và định hướng cho học sinh tự học; chú trọng đánh giá bằng nhận xét quá trình và kết quả thực hiện của học sinh theo yêu cầu của câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập đã được nêu cụ thể trong Kế hoạch bài dạy.

4. Các bước tổ chức thực hiện một hoạt động học

- Giao nhiệm vụ học tập: Trình bày cụ thể nội dung nhiệm vụ được giao cho học sinh (đọc/nghe/nhìn/làm) với thiết bị dạy học/học liệu cụ thể để tất cả học sinh đều hiểu rõ nhiệm vụ phải thực hiện.

- Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện; giáo viên theo dõi, hỗ trợ): Trình bày cụ thể nhiệm vụ học sinh phải thực hiện (đọc/nghe/nhìn/làm) theo yêu cầu của giáo viên; dự kiến những khó khăn mà học sinh có thể gặp phải kèm theo biện pháp hỗ trợ; dự kiến các mức độ cần phải hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu.

- Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận): Trình bày cụ thể giải pháp sư phạm trong việc lựa chọn các nhóm học sinh báo cáo và cách thức tổ chức cho học sinh báo cáo (có thể chỉ chọn một số nhóm trình bày/báo cáo theo giải pháp sư phạm của giáo viên).

- Kết luận, nhận định: Phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu (làm căn cứ để nhận xét, đánh giá các mức độ hoàn thành của học sinh trên thực tế tổ chức dạy học); làm rõ những nội dung/yêu cầu về kiến thức, kĩ năng để học sinh ghi nhận, thực hiện; làm rõ các nội dung/vấn đề cần giải quyết/giải thích và nhiệm vụ học tập mà học sinh phải thực hiện tiếp theo./.